TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 08/2022/QĐST- KDTM	*Bắc Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 23/2022/TLST- KDTM ngày 24 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH K; Địa chỉ: Số 216 A24 đường Nguyễn Văn Hưởng, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thị Thanh H - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ dân phố R, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh M; Địa chỉ: Lô 43N1, khu đô thị Hoàng Hoa Thám, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức B – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về công nợ: Xác nhận Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh M còn nợ tiền hàng Công ty TNHH K số tiền là 80.000.000 đồng và lãi chậm thanh toán kể từ 31/7/2020 tạm tính đến ngày 14/4/2022 là 80.000.000đ x 0,05%/ngày x 622 ngày = 24.880.000 đồng. Tổng cộng là 104.880.000 đồng

- Trách nhiệm trả nợ: Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh M có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH K số tiền hàng và tiễn lãi tạm tính đến ngày 14/4/2022 là 104.880.000 đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh M phải chịu 5.244.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty TNHH K không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Xác nhận Công ty TNHH K đã nộp 2.828.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001160 ngày 24/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh. Trả lại Công ty TNHH K 2.828.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
-VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THA DS Tp Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc